

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

Số: 1498 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Tây Ninh, ngày 20 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt dự án Đầu tư trang thiết bị cho 06 Trung tâm Y tế
tuyến huyện và 42 Trạm Y tế tuyến xã, tỉnh Tây Ninh**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019;

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về việc
Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Nghị quyết số 30/NQ-CP của Chính phủ ngày 04/3/2023 về việc tiếp
tục thực hiện các giải pháp bảo đảm thuốc, trang thiết bị y tế;*

*Căn cứ Nghị định số 07/2023/NĐ-CP của Chính phủ ngày 03/3/2023 về sửa
đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021 của
Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế;*

*Căn cứ Thông tư số 08/2023/TT-BYT của Bộ Y tế ngày 14/4/2023 về bãi bỏ
một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành;*

*Căn cứ Quyết định số 24/2021/QĐ-UBND ngày 16/11/2021 của UBND tỉnh
Ban hành Quy định về phân cấp quản lý và thực hiện dự án đầu tư công, dự án
đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;*

*Căn cứ Nghị quyết số 64/NQ-HĐND ngày 24/8/2022 của Hội đồng nhân dân
tỉnh về phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Đầu tư trang thiết bị cho 06 Trung tâm
Y tế tuyến huyện và 42 Trạm Y tế tuyến xã, tỉnh Tây Ninh;*

*Căn cứ Nghị quyết số 78/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân
dân tỉnh về phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Đầu tư trang thiết bị
cho 06 Trung tâm Y tế tuyến huyện và 42 Trạm Y tế tuyến xã, tỉnh Tây Ninh;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Tây
Ninh tại Tờ trình số 947/TTr-BQLDA ngày 21/6/2023 về việc phê duyệt dự án Đầu
tư trang thiết bị cho 06 Trung tâm Y tế tuyến huyện và 42 Trạm Y tế tuyến xã, tỉnh
Tây Ninh; kết quả thẩm định dự án trang thiết bị cho 06 Trung tâm Y tế tuyến
huyện và 42 Trạm Y tế tuyến xã, tỉnh Tây Ninh của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại
Công văn số 1629/SKHĐT-QLĐTC ngày 19/6/2023;*



QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án Đầu tư trang thiết bị cho 06 Trung tâm Y tế tuyến huyện và 42 Trạm Y tế tuyến xã, tỉnh Tây Ninh với các nội dung chính như sau:

1. Tên dự án: Đầu tư trang thiết bị cho 06 Trung tâm Y tế tuyến huyện và 42 Trạm Y tế tuyến xã, tỉnh Tây Ninh.

2. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh

3. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Tây Ninh.

4. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư trang thiết bị y tế hiện đại cho các Trung tâm y tế tuyến huyện và Trạm y tế tuyến xã góp phần nâng cao khả năng chẩn đoán, điều trị bệnh, đáp ứng nhu cầu chăm sóc bảo vệ sức khỏe của nhân dân trên địa bàn tỉnh; giảm thiểu bệnh nhân chuyển tuyến trên, giảm quá tải cho tuyến tỉnh, Trung ương.

5. Quy mô đầu tư:

5.1. Về số lượng trang thiết bị y tế (TTBYT):

a) Đối với 06 Trung tâm Y tế tuyến huyện: 19 loại TTBYT

- Hệ thống CT scanner 32 lát.
- Hệ thống máy X quang cao tần kỹ thuật số.
- Máy X quang di động.
- Máy phân tích huyết học 22 thông số.
- Máy phân tích sinh hóa tự động.
- Máy phân tích miễn dịch tự động.
- Máy Monitor SpO2.
- Monitor 6 thông số.
- Monitor sản khoa hai chức năng.
- Monitor theo dõi bệnh nhân 5 thông số.
- Monitor theo dõi bệnh nhân 7 thông số.
- Máy Monitoring 8 thông số.
- Máy sốc điện phá rung.
- Bơm tiêm điện.
- Bơm truyền dịch.
- Điện giải đồ.
- Hệ thống nội soi tiêu hóa (dạ dày, đại tràng).
- Máy siêu âm tổng quát 4D (Loại 5 đầu dò).
- Bàn đẻ.

b) Đối với 42 Trạm Y tế tuyến xã: 41 loại TTBYT

- 08 loại TTBYT: Khám chữa bệnh
- 06 loại TTBYT: Sơ cứu, cấp cứu
- 09 loại TTBYT: Tiêm, tiêm thủ thuật, tiêm chủng mở rộng
- 03 loại TTBYT: Y dược cổ truyền
- 12 loại TTBYT: Sản, kế hoạch hóa gia đình
- 01 loại TTBYT: Xét nghiệm
- 02 loại TTBYT: Tiết trùng

5.2. Về chủng loại, tính năng, cấu hình kỹ thuật: theo đề nghị của Sở Y tế; Hội đồng Khoa học kỹ thuật của Sở Y tế; 06 Trung tâm y tế thành phố Tây Ninh, thị xã Trảng Bàng và các huyện Tân Châu, Tân Biên, Gò Dầu, Dương Minh Châu (đính kèm tại Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án kèm theo Tờ trình số 947/TTr-BQLDA ngày 21/6/2023 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Tây Ninh).

6. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án: Công ty TNHH Tư vấn đầu tư xây dựng và thiết bị An Nhật Minh.

7. Tổ chức tư vấn thẩm tra dự án: Viện Trang thiết bị và công trình y tế (Địa chỉ: Số 40 phố Phương Mai, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội; Điện thoại: 02438523065).

8. Đơn vị thẩm định dự án: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Tây Ninh.

9. Đối tượng thụ hưởng dự án

- 06 Trung tâm Y tế huyện, thị xã, thành phố, gồm: Trung tâm Y tế thành phố Tây Ninh, Trung tâm Y tế thị xã Trảng Bàng và Trung tâm Y tế các huyện Tân Châu, Tân Biên, Gò Dầu và Dương Minh Châu.

- 42 Trạm Y tế xã, phường, thị trấn: Trạm Y tế các xã Phước Bình, Phước Chỉ (thuộc thị xã Trảng Bàng); thị trấn Châu Thành, các xã Biên Giới, Hoà Hội, Hoà Thạnh, Ninh Điền, Phước Vinh, Thành Long, An Bình, Đồng Khởi, Hảo Đức, Long Vĩnh, Thái Bình, Thanh Điền, Trí Bình (thuộc huyện Châu Thành); xã Suối Đá (thuộc huyện Dương Minh Châu); các xã Suối Dây, Suối Ngô, Tân Đông, Tân Hà, Tân Hoà, Tân Hội, Tân Hưng, Tân Phú, Tân Thành (thuộc huyện Tân Châu); các xã Tân Bình, Tân Lập, Hoà Hiệp (thuộc huyện Tân Biên); thị trấn Bến Cầu, các xã Lợi Thuận, Long Khánh, Long Phước, Long Thuận, Tiên Thuận, Long Chữ, Long Khánh (thuộc huyện Bến Cầu); xã Trường Tây (thuộc thị xã Hoà Thành); phường 1, các xã Ninh Thạnh, Tân Bình, Thạnh Tân (thuộc thành phố Tây Ninh).

10. Loại, nhóm dự án: Lĩnh vực Y tế, nhóm B (không có cấu phần xây dựng).

11. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn: công trình thiết kế 02 bước, danh mục tiêu chuẩn được lựa chọn theo kết quả thẩm định của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 1629/SKHĐT-QLĐTC ngày 19/6/2023.



12. Tổng mức đầu tư: 63.356.000.000 đồng (sáu mươi ba tỷ, ba trăm năm mươi sáu triệu đồng). Trong đó:

- Chi phí thiết bị:	48.725.654.000 đồng
- Chi phí quản lý dự án:	973.771.000 đồng
- Chi phí tư vấn:	1.422.160.000 đồng
- Chi phí khác:	225.283.000 đồng
- Dự phòng phí:	12.009.132.000 đồng

13. Tiến độ thực hiện dự án: năm 2022-2024.

14. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện dự án: vốn Trung ương hỗ trợ 61.000 triệu đồng (thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội) và vốn ngân sách tỉnh.

15. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

(Nội dung chi tiết khác như trong hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án kèm Tờ trình số 947/TTr-BQLDA ngày 21/6/2023 của Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Tây Ninh và kết quả thẩm định của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 1629/SKHĐT-QLĐTC ngày 19/6/2023).

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, ban ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Y tế, Tài chính, Kho bạc Nhà nước; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Tây Ninh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 2;
- LĐVP, P.KT;
- Lưu: VT, VPUBND tỉnh.

lv

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Võ Đức Trọng